

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SX VÀ TM GIA HUNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SX VÀ TM GIA HUNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIA HUNG DEVELOPMENT SX AND TM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GIA HUNG DST.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108056255

3. Ngày thành lập: 10/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

B17, Lô BT06, đường Lưu Khánh Đàm, KĐT Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn, thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế kết cấu công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế điện - cơ điện công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình về môi trường, cấp thoát nước, xử lý chất rắn (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình đường bộ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình thủy lợi (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình đường bộ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu, tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng (NĐ 63/2014/NĐ-CP) - Định giá xây dựng (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (NĐ 46/2015/NĐ-CP) - Khảo sát địa hình (Luật xây dựng 2014); - Khảo sát địa chất công trình (Luật xây dựng 2014); - Lập, thẩm tra tổng dự toán và dự toán các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu, cảng, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị, hàng không và thông tin liên lạc (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Lập, thẩm tra báo cáo đầu tư, dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, thông tin liên lạc, hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Lập hồ sơ mời quan tâm, mời mời sơ tuyển, hồ sơ mời dự thầu, hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất (Điều 4 Luật đấu thầu 2013)	7110
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

3.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
4.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm cửa sắt, khung nhà thép, mái tôn, lan can, ban công, cầu thang sắt, hàng rào sắt - Gia công inox gia dụng: Cửa, cổng, bàn,ghế, cầu thang, lan can, ban công, giá để đồ gia dụng	2599
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
9.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
10.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất.	7410(Chính)
14.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, hệ thống camera quan sát, hệ thống trả lời tự động.	4659
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm từ nhựa, thiết bị, nguyên vật liệu và phụ gia ngành nhựa.	4690
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: -Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; -Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng -Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
25.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình dân dụng ; - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng công trình cửa. - Xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi. (Điều 6 Nghị Định 15/2013/NĐ-CP)	4290
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
29.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản (Mục 2, Chương IV Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
30.	Quảng cáo	7310
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
35.	Xây dựng nhà các loại	4100
36.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
37.	Phá dỡ	4311
38.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Lắp đặt hệ thống chiếu sáng, + Lắp đặt chuông báo cháy, + Lắp đặt hệ thống báo động chống trộm, + Lắp đặt tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện; + Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
46.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
48.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Luật Thương mại năm 2005)	8299
51.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
52.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2220
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
54.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
55.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
56.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
57.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
58.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC TÚ	Phòng 207-B4, Tập thể Đồng Xa, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	60,000	012373077	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	60,000		
2	HOÀNG CÔNG MINH	Số 4 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0010830009 21	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Phòng 207-B4, Tập thể Đồng Xa, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0401870002 32	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/12/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012373077

Ngày cấp: 23/11/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 207-B4, Tập thể Đồng Xa, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 207-B4, Tập thể Đồng Xa, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội